

Bản án số: 783/2024/DS-ST
Ngày: 26-9- 2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Long Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Nguyễn
- Bà Trương Thị Kim Chơn

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đào Văn Long – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh:** Ông Trần Văn Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 428/2024/TLST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2024 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 727/2024/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 584/2024/QĐST-DS ngày 26 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Quý trợ vốn X**

Địa chỉ: phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Hoàng Kinh T**- Vắng mặt, đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

Địa chỉ: phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Minh D**, sinh năm 1988 – Vắng mặt

Địa chỉ: xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà **Phạm Thị Thu T**, sinh năm 1991 – Vắng mặt

Địa chỉ: xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 07 tháng 5 năm 2024 của Quỹ trợ vốn X và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã trình bày:

Ngày 12/10/2018, Quỹ trợ vốn x(gọi tắt là Quỹ trợ vốn CCM), chi nhánh Bình Tân đã ký kết Hợp đồng liên kết số 023/18/LK-BT với Tổ hợp tác số 1 Ấp 3, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh để cấp liên nhiệm cho Quỹ trở vốn CCM, chi nhánh Bình Tân. Thông qua Hợp đồng này Quỹ trợ vốn CCM – Chi nhánh Bình Tân đã tiến hành trợ vốn cho 11 thành viên vào ngày 16/11/2021 (trong đó có ông Nguyễn Minh D). Theo đơn đề nghị trợ vốn của ông Nguyễn Minh D ngày 05/11/2021 xin trợ vốn 30.000.000 đồng, phương thức trợ vốn: góp hàng tháng, thời hạn trợ vốn: 12 tháng, phí trợ vốn CCM: 0,60%/tháng (phí này dùng trang trải chi phí hoạt động nội bộ của quỹ CCM – gọi tắt là phí CCM), phí hoa hồng cho Cấp liên nhiệm: 0,15%/tháng (phí này để Cấp liên nhiệm trang trải các chi phí phục vụ cho quá trình thu hồi vốn phí, tiết kiệm cho Quỹ trợ vốn CCM - gọi tắt là phí CLN), tiết kiệm bắt buộc là: 1.0%/tháng (khoảng tiết kiệm này được hoàn trả cho thành viên xin trợ vốn khi hoàn tất hợp đồng vay vốn và Quỹ trợ vốn CCM không trả lãi tiết kiệm trên số dư tiết kiệm này). Về nghĩa vụ trả nợ thay, trong trường hợp ông Nguyễn Minh D không trả được thì bà Phạm Thị Thu T có nghĩa vụ trả thay cho ông Nguyễn Minh D.

Trong đợt trợ vốn ngày 16/11/2021 ông Nguyễn Minh D đã làm đơn xin trợ vốn và được duyệt trợ vốn số tiền 30.000.000 đồng. Theo kế hoạch thì ông D phải góp hàng tháng là: 3.060.000 đồng trong 11 tháng đầu, tháng cuối góp 2.640.000 đồng và góp đều cho đến ngày hết hạn hợp đồng là ngày 16/11/2022. Thế nhưng ông Nguyễn Minh D không góp đúng theo kế hoạch ban đầu. Đến ngày 30/07/2024, Ông Nguyễn Minh D vẫn chưa hoàn trả hết số nợ cho Quỹ trợ vốn CCM. Ông D đã trả số tiền như sau :

- Ngày 13/12/2021 trả : 3.060.000 đồng.
- Ngày 13/01/2022 trả : 3.060.000 đồng
- Ngày 14/02/2022 trả : 3.060.000 đồng
- Ngày 21/03/2022 trả : 3.060.000 đồng
- Ngày 13/04/2022 trả : 3.060.000 đồng
- Ngày 16/05/2022 trả : 3.060.000 đồng
- Ngày 13/06/2022 trả : 3.060.000 đồng
- Ngày 31/03/2023 dùng tiết kiệm và góp vốn trả : 2.400.000 đồng.

Tổng số tiền ông D đã trả là : 23.520.000 đồng, không tính tiết kiệm còn phải thu là 1.500.000 đồng. Tổng số tiền nợ 10.980.000 đồng, bao gồm nợ vốn: 9.826.000 đồng; Nợ lãi (phí) 1.154.000 đồng. Do ông Nguyễn Minh D đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Nên Quỹ trợ vốn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xem xét giải quyết:

Buộc ông Nguyễn Minh D có trách nhiệm thanh toán cho Quỹ trợ vốn xsố tiền còn nợ, tạm tính đến ngày 30/5/2024 với số tiền là 10.980.000 đồng (*Mười triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng*), bao gồm nợ vốn: 9.826.000 đồng; Nợ lãi (phí) 1.154.000 đồng.

Ông Nguyễn Minh D phải tiếp tục trả tiền lãi và phí phát sinh từ ngày 31/5/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo Đơn đề nghị trợ vốn ngày 05/11/2021.

Trong trường hợp ông Nguyễn Minh D không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền còn nợ thì bà Phạm Thị Thu T có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ thanh toán thay cho ông Nguyễn Minh D.

Về phía bị đơn ông Nguyễn Minh D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Thu T: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ cho ông Nguyễn Minh D, bà Phạm Thị Thu T thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập đương sự tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 nhưng ông Duy, bà Thảo vẫn không đến tham gia tố tụng tại Tòa án và cũng không thể hiện ý kiến của mình bằng bất cứ văn bản nào đối với yêu cầu của nguyên đơn cũng như các tài liệu, chứng cứ có liên quan trong vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Hoàng Kinh Tráng mặt, đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện..

Bị đơn ông Nguyễn Minh D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Thu T đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ đến lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh trình bày:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc ông Nguyễn Minh D có trách nhiệm thanh toán cho Quỹ trợ vốn xsố tiền còn nợ, tạm tính đến ngày 30/5/2024 với số tiền là 10.980.000 đồng (*Mười triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng*), bao gồm nợ vốn: 9.826.000 đồng; Nợ lãi (phí) 1.154.000 đồng. Ông Nguyễn Minh D phải tiếp tục trả tiền lãi và phí phát sinh từ ngày 31/5/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo Đơn đề nghị trợ vốn ngày 05/11/2021. Trong trường hợp ông Nguyễn Minh D không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền còn nợ thì bà Phạm Thị Thu T có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ thanh toán thay cho ông Nguyễn Minh D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn Quỹ trợ vốn xkhởi kiện yêu cầu bị đơn ông Nguyễn Minh D thanh toán tiền nợ vay theo đơn đề nghị trợ vốn, đây là tranh chấp về hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn ông Nguyễn Minh D có nơi cư trú tại địa chỉ: xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có ông Hoàng Kinh Tvắng mặt nhưng có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt; còn bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là phù hợp với quy định tại Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về áp dụng pháp luật: Do giao dịch dân sự giữa nguyên đơn và bị đơn được xác lập vào năm 2018. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật dân sự năm 2015 và các văn bản hướng dẫn làm cơ sở để giải quyết vụ án.

[4] Về yêu cầu khởi kiện của các đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[4.1] Tòa án triệu tập ông Nguyễn Minh D, bà Phạm Thị Thu T đến Tòa án để ghi nhận ý kiến, giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tham gia phiên tòa giải quyết vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng nhưng ông Duy, bà Thảo không đến Tòa để giải quyết vụ án và cũng không có văn bản nào thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì vậy, ông D và bà Thảo đã tự tước bỏ quyền được chứng minh của mình và phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Mặt khác, theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: “Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ yêu cầu khởi kiện, lời trình bày, các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và các tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập để làm chứng cứ giải quyết vụ án.

[4.2] Về hình thức hợp đồng: Căn cứ Đơn đề nghị trợ vốn ngày 05 tháng 11 năm 2021, Tờ trình xét duyệt trợ vốn ngày 16 tháng 11 năm 2021 và Danh sách nhận trợ vốn kèm biên bản bàn giao vốn ngày 16/11/2021 thì giao dịch giữa nguyên đơn và bị đơn có bản chất là hợp đồng tín dụng có hình thức phù hợp với quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự. Quỹ trợ vốn là tổ chức có tư cách pháp nhân có đại diện hợp pháp xét duyệt trợ vốn và ông Nguyễn Minh D là cá nhân có đầy đủ năng lực hành vi dân sự tự nguyện đề nghị giao kết hợp đồng do đó hợp đồng này có hiệu lực và làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia ký kết hợp đồng theo quy định tại Điều 401 của Bộ luật dân sự.

[4.3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Quỹ trợ vốn xuyên cầu Buộc ông Nguyễn Minh D có trách nhiệm thanh toán cho Quỹ trợ vốn xsố tiền còn nợ, tạm tính đến ngày 30/5/2024 với số tiền là 10.980.000 đồng (*Mười triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng*), bao gồm nợ vốn: 9.826.000 đồng; Nợ lãi (phí) 1.154.000 đồng. Ông Nguyễn Minh D phải tiếp tục trả tiền lãi và phí phát sinh từ ngày 31/5/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo Đơn đề nghị trợ vốn ngày 05/11/2021.

[4.4] Căn cứ Đơn đề nghị trợ vốn thể hiện ông Dcó nhu cầu vay vốn là 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng, thời hạn vay 12 tháng, phí: 0,60%/tháng, phí hoa hồng cho cấp liên nhiệm: 0,15%/tháng, tiết kiệm bắt buộc là: 1.0%/tháng, mục đích đề nghị trợ vốn: chăn nuôi, sản xuất – kinh doanh – dịch vụ, mua bán nhỏ.

[4.5] Căn cứ Danh sách nhận trợ vốn kiêm biên bản bàn giao vốn, đợt trợ vốn ngày 13/11/2021 (số thứ tự 09) có chữ ký của ông Duy. Hội đồng xét xử có cơ sở xác định ông Nguyễn Minh D có vay tiền của Quỹ trợ vốn xã viên Hợp tác xã Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền gốc là 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

[4.6] Tuy nhiên, sau khi nhận vốn từ Quỹ trợ vốn CCM thì ông Dmới thanh toán cho Quỹ trợ vốn CCM tổng cộng 23.520.000 đồng, sau đó ông Dkhông tiếp tục thanh toán đầy đủ tiền vốn và tiền lãi cho Quỹ trợ vốn CCM. Hội đồng xét xử xét thấy, việc ông Dlàm đơn đề nghị Quỹ trợ vốn CCM trợ vốn và đồng ý với các thỏa thuận, cam kết trong đơn đề nghị trợ vốn nhưng sau khi nhận vốn thì ông Dkhông thực hiện đúng, đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Quỹ trợ vốn CCM là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay. Căn cứ vào Điều 466, Điều 468, Điều 470 của Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận .

[4.7] Về yêu cầu buộc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Thu T phải trả nợ thay cho ông Dtrong trường hợp ông Dkhông có khả năng trả nợ cho Quỹ trợ vốn CCM.

Căn cứ vào Đơn đề nghị trợ vốn của ông Dcó nội dung như sau: “Người có nghĩa vụ trả thay (nếu tôi không trả được) là ông bà Phạm Thị Thu T, số CMND:024853676, Địa chỉ: C3/33 ấp 28 (ấp 3 cũ) xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Quan hệ với người xin trợ vốn: vợ”. Trong đơn đề nghị trợ vốn có chữ ký xác nhận của bà Thảo tại phần người có nghĩa vụ trả thay.

[4.8] Căn cứ vào các Điều 335, Điều 336, Điều 339 và Điều 342 của Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định bà Phạm Thị Thu T sẽ thực hiện nghĩa vụ thay cho bên có nghĩa vụ (ông Duy) nếu khi đến hạn thanh toán mà ông Dkhông thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ cho Quỹ trợ vốn CCM. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận.

[5] Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

[6] Từ những lý lẽ đã viện dẫn; Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc ông Nguyễn Minh D có trách nhiệm thanh toán cho Quỹ trợ vốn xsố tiền còn nợ, tạm tính đến ngày 30/5/2024 với số tiền là 10.980.000 đồng (*Mười*

triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng), bao gồm nợ vốn: 9.826.000 đồng; Nợ lãi (phí) 1.154.000 đồng.

Ông Nguyễn Minh D phải tiếp tục trả tiền lãi và phí phát sinh từ ngày 31/5/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo Đơn đề nghị trợ vốn ngày 05/11/2021.

Trong trường hợp ông Nguyễn Minh D không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền còn nợ thì bà Phạm Thị Thu T có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ thanh toán thay cho ông Nguyễn Minh D.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 6 và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn Quỹ trợ vốn xđược nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 227, Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 335, Điều 336, Điều 339, Điều 342, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 và Điều 470 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Quỹ trợ vốn xđối với bị đơn ông Nguyễn Minh D về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng

1.1. Buộc ông Nguyễn Minh D có trách nhiệm thanh toán cho Quỹ trợ vốn xsố tiền còn nợ, tạm tính đến ngày 30/5/2024 với số tiền là 10.980.000 đồng (*Mười triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng*), bao gồm nợ vốn: 9.826.000 đồng; Nợ lãi (phí) 1.154.000 đồng.

1.2 Ông Nguyễn Minh D phải tiếp tục trả tiền lãi và phí phát sinh từ ngày 31/5/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo Đơn đề nghị trợ vốn ngày 05/11/2021.

1.3. Trong trường hợp ông Nguyễn Minh D không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền còn nợ thì bà Phạm Thị Thu T có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ thanh toán thay cho ông Nguyễn Minh D.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Ông Nguyễn Minh D phải chịu 549.000 (năm trăm bốn mươi chín nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm và nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

2.2. Hoàn trả lại cho Quỹ trợ vốn xsố tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu: BLTU/23P số: 0033855 ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Đương sự có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp được quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án DS cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Lê Long Toàn